

18. Chúa Giêsu và người đàn ông sinh ra bị mù

Giăng 9: 1-41
Tin Mừng Theo Giăng

Sự sáng của thế gian

Trong các nghiên cứu gần đây của chúng tôi, chúng tôi đã xem xét về lời phán của Chúa Giêsu rằng Ngài là Sự sáng của Thế gian: “**Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống**” (Giăng 8:12). Ngài phán điều này về chính Ngài khi ở trong các đền thờ (Giăng 8: 2) và chống lại bối cảnh của bốn ngọn nến khổng lồ, tượng trưng cho Thiên Chúa là Đấng là ánh sáng dẫn dắt họ trong bóng tối xuyên suốt những cuộc lang thang hoang dã. Ngài không phán, “Ta là một ánh sáng,” nhưng Ngài phán, “Ta là sự sáng của thế gian”. Ngài phán một cách duy nhất là sự sáng của Israel.

Sứ đồ Giăng mang suy nghĩ này vào chương chín, mặc dù khi ông viết, không có sự phân chia chương nào. Chúa Giêsu đã đưa ra bằng chứng này đến bằng chứng khác, dấu hiệu này đến dấu hiệu khác, với bằng chứng tích lũy một cách chậm rãi như Ngài là ai, viz. Chúa biểu lộ trong xác thịt. Trong chương trước, Chúa đã phán rằng Ngài đã và là Đấng vĩ đại (Giăng 8:58), tên mà Chúa dùng để tỏ mình ra cho Môi-se (Xuất Ê-díp-tô 3:14). Đối với người Do Thái, để phán như vậy là không tưởng! Làm sao Ngài dám nói Ngài là Thiên Chúa! Họ đã rất tức giận trước những tuyên bố của Ngài về chính Ngài đến nỗi họ nhặt đá và chuẩn bị ném đá Ngài vì tội báng bổ (Giăng 8:59). Mặc dù Kinh thánh không cho chúng ta thời gian của sự kiện này, nhưng có khả năng nó sẽ diễn ra vào khoảng thời gian của Lễ tạm, sáu tháng trước khi việc bị đóng đinh của Ngài. Khi Chúa Giêsu rời khỏi khu vực đền thờ, Ngài dừng lại để phục vụ một người đàn ông mù từ khi sinh ra và khi làm như vậy, Ngài chứng minh tuyên bố của mình về thân phận của mình thông qua hành động của mình:

¹Đức Chúa Giêsu vừa đi qua, thấy một người mù từ thuở sanh ra. ²Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy? ³Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Đó chẳng phải tại người hay tại cha mẹ đã phạm tội; nhưng ấy để cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra trong người. ⁴Trong khi còn ban ngày, ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. ⁵Đang khi ta còn ở thế gian, ta là sự sáng của thế gian. ⁶Nói xong Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, và đem xúc trên mắt người mù. ⁷Đoạn Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê (nghĩa là chịu sai đi). Vậy, người đi đến ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy rõ. (Giăng 9:1-7).

Những người ăn xin thường được nhìn thấy ngồi gần cổng vào khu vực đền thờ, sẵn sàng đưa tay ra cho bất kỳ tìn đồ nào có trái tim nhân hậu bằng cách thờ phượng Chúa. Ngay cả ngày nay, mặc dù không có đền thờ ở đó, mọi người thường có thể được tìm thấy việc ăn xin gần một trong những cổng vào Thành phố cổ Jerusalem. Chúa Giêsu chú ý đến người mù và dừng lại. Các môn đệ hỏi Chúa Giêsu người đàn ông này đã ở trong tình trạng này như thế nào, tức là đã bị mù. **Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy? (câu 2).**

Câu hỏi 1) Những khó khăn nào anh em tưởng tượng người đàn ông mù này phải đối mặt? (Hãy nghĩ về tình trạng khuyết tật của ông ta ảnh hưởng đến bản thân về thể chất, cảm xúc và xã hội).

Quan niệm phổ biến trong dân tộc Do Thái thời bấy giờ là Thiên Chúa đến thăm con cái tội lỗi của cha mẹ. Khi nói về việc thờ phụng quý giả dạng thần tượng giả, Chúa đã cảnh báo họ:

⁵Các ngươi không được sắp mình thờ phượng các tượng ấy; vì Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời các ngươi, Đức Chúa Trời ký tà. **Ta hình phạt con cháu** cho đến thế hệ thứ ba, thứ tư vì tội khước từ Ta của tổ tiên họ, ⁶nhưng bày tỏ tình thương đến ngàn đời cho ai yêu mến Ta và vâng giữ các điều răn Ta. (Xuất hành 20:5-6).

Kết luận mà nhiều người có thể rút ra từ điều này là, có lẽ, cha mẹ của người đàn ông đã phạm tội và người đàn ông này bị mù vì tội lỗi của họ. Những người Pha-ri-si khinh miệt người mù vì sự mù quáng của anh ta: Đến lúc này họ trả lời, “**Chúng trả lời rằng: ‘Cả mình ngươi sanh ra trong tội lỗi, lại muốn dạy dỗ chúng ta sao! Đoạn họ đuổi người ra ngoài!’**” (câu 34). Các môn đệ muốn biết tại sao người đàn ông này được sinh ra mà không có thị lực. Chúa đã không tham gia vào cuộc thảo luận, không quan tâm quá nhiều đến lý do mù quáng của người đàn ông, nhưng, thay vào đó, với những gì Ngài sẽ làm trong tình huống này. Ngài không bình luận về làm sao mà người đàn ông tới trong tình trạng này. Tương tự như vậy, không phải lúc nào chúng ta cũng cần biết lý do tại sao mọi người rơi vào tình huống mà họ thấy bản thân họ; Nhiệm vụ của chúng ta là đưa tin mừng vào tình huống khi chúng ta có cơ hội thể hiện lòng thương xót và tình yêu của Thiên Chúa. Chúa Giêsu đã nhanh nhạy với sự chỉ đường của Chúa Cha để chứng minh rằng bất cứ ai ở trong bóng tối nên biết Ánh sáng của sự sống.

Điều kỳ diệu của sự nhìn thấy được cho người mù

Đặt mình vào hoàn cảnh của người đàn ông sinh ra bị mù. Ngài có thể nghe cuộc nói chuyện giữa Chúa và các môn đệ của Ngài nhưng không biết chuyện gì đang xảy ra. Tôi nghĩ rằng Chúa sẽ nói với ông ta rằng Ngài sắp đặt một cái gì đó lên mắt. Tại thời điểm đó, người đàn ông có biết ai đang nói chuyện hoặc đặt bùn lên mắt mình không? Sau đó ông ta giải thích, “**Người tên gọi là Giêsu kia đã hòa bùn, xúc mắt tôi, và nói tôi rằng: hãy đi đến rửa nơi ao Si-lô-ê. Vậy, tôi đi đến, rửa tại đó, rồi thấy được**” (câu 11). Nếu ngay từ đầu ông ta biết rằng đây là Chúa Giêsu, thì ông ta đã nói rằng, “Chúa Giêsu bảo tôi hãy đến Si-ô-lê và rửa”.

Câu hỏi 2) Tại sao Chúa không đặt tay lên ông ta và chữa lành ông ta thay vì làm bùn cùng nước bọt của Ngài? Tại sao ông ta bị vấp ngã một cách mù quáng trên đường đến Si-ô-lê để rửa sạch bụi bẩn khỏi mắt?

Đôi khi, Chúa kiểm tra sự vâng lời của chúng ta đối với tiếng nói của Ngài. Người viết Tin Mừng, Lu-ca, kể cho chúng ta câu chuyện về mười người phong cùi đứng từ xa và hét lên với Chúa Giêsu để thương hại họ. Chúa Giêsu đã làm gì? Ngài phán cho họ đi đến gặp các linh mục. Ngài đã không đặt tay lên họ; thay vào đó, Ngài đã cho họ một cái gì đó để làm rằng điều đó đã kiểm tra sự vâng lời của họ đối với lời của Ngài. Đó là *khi* họ đi rằng họ đã được chữa lành (Lu-ca 17: 11-19). Chính đức tin và sự vâng phục của họ đối với Chúa đã chữa lành họ. Sự logic sẽ nói với họ: tại sao đi đến các linh mục để nhận được phước lành và sự cho phép của họ để vào cộng đồng và hội đường nếu Chúa Giêsu không chạm vào họ và chữa lành cho họ? Tuy nhiên, tuân theo lời của Ngài, họ đi bộ xa để gặp các linh mục và được chữa lành *khi họ đi*.

Có phải là cách mà hiệu quả với Na-a-man, tướng Syria? Naaman mắc bệnh phong và nghe nói rằng nhà tiên tri Elisha có thể chữa lành vết thương cho ông ta. Vì vậy, ông ta và những người lính đi cùng đã đến nhà Elisha với những bộ quần áo bằng vàng, bạc và đất tiên, chỉ cho Elisha để gửi đầy tớ của mình nói với ông rằng, nếu ông nhúng mình bảy lần trong sông Jordan, sau đó ông sẽ được chữa lành. Naaman thấy điều này như là sự thiếu tôn trọng của Elisha. Ông đã đi tức giận và xúc phạm lúc đầu.

¹¹Nhưng Na-a-man nổi giận, vừa đi vừa nói rằng: **“Ta nghĩ rằng chính mình người sẽ đi ra đón ta, đứng gần đó mà cầu khẩn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, lấy tay đưa qua đưa lại trên chỗ bệnh và chữa lành kẻ phong.”** ¹²A-ba-na và Bạt-ba, hai sông ở Đa-mách, há chẳng tốt hơn các nước trong Y-sơ-ra-ên sao?” Ta há chẳng tắm đó cho được sạch hay sao? Vậy, người trở đi và giận dữ. ¹³Những tôi tớ đến gần người, mà thưa rằng: **“Cha ơi, nếu tiên tri có truyền cho cha một việc khó, cha há chẳng làm sao?”** Phương chi rày người bảo cha rằng: ‘Hãy tắm, thì được sạch.’” ¹⁴Người bèn xuống sông Giô-đanh, và tắm mình bảy lần, theo như lời truyền của người Đức Chúa Trời. Người liền được sạch, và thịt người trở nên như trước, giống như thịt của một đứa con nít nhỏ. (2 Các Vua 5:11-14).

Chúa đôi khi sẽ xúc phạm tâm trí của anh em để tiết lộ trái tim của anh em. Na-a-man đã có những ý tưởng định trước về cách Elisha sẽ chữa lành cho ông. Điều cuối cùng ông muốn làm là rửa trong một số nhỏ, bùn, con sông nhỏ như sông Jordan. Tuy nhiên, đôi khi vâng lời đòi hỏi chúng ta phải tuân theo một cái gì đó đi ngược lại logic của chúng ta. Hành động vâng lời thượng đế sẽ thường xúc phạm đến tâm trí của chúng ta. Cách của Thiên Chúa là cao hơn cách của chúng ta:

⁸Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta.
⁹Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. (Ê-sai 55:8-9).

Vào thời điểm đó, mọi người tin rằng nước bọt của một người có đặc tính chữa bệnh. Thật vậy, đoạn dẫn này không phải là lần duy nhất Chúa Giê-su dùng nước bọt của Ngài để chữa lành một người. Trong Phúc âm của Mác, Chúa Giê-su đã chữa lành một người điếc sau khi dân chúng muốn Chúa đặt tay lên anh ta. Ngài chọn sử dụng một phương pháp khác:

³² Người ta đem một người điếc và ngọng đến cùng Ngài, **xin Ngài đặt tay trên người.**
³³ Ngài đem riêng người ra, cách xa đám đông, rồi để ngón tay vào lỗ tai người, **và thắm nước miếng xúc lưỡi người.** ³⁴ Đoạn Ngài ngửa mặt lên trời, thở ra mà phán cùng người rằng: *Êp-pha-ta!* nghĩa là: Hãy mở ra! ³⁵ Tức thì tai được mở ra, lưỡi được thông thả, người nói rõ ràng. (Mác 7:32-35).

Câu hỏi 3) Anh em có nhớ một thời gian trong cuộc sống của mình khi anh em đã có một câu trả lời cho lời cầu nguyện mà không đến trong một cách mà anh em mong đợi?

Người đàn ông mù được gửi đến Hồ Si-ô-lê để tắm rửa. Hồ này nằm ở phía nam thấp hơn của ngọn đồi của vua David, thành phố Zion, có lẽ cách Đền thờ khoảng 400 mét.

Hãy tưởng tượng nó như thế nào đối với người đàn ông này. Ông ta phải đi bộ mà không thể nhìn thấy để đến Hồ của Si-ô-lê. Bằng cách nào đó, ông ta đã vâng lời những lời của Chúa Giê-su. Ông

ấy có thể cần sự giúp đỡ để đến bể bơi. Chúng ta không biết những chi tiết này, nhưng bất kể điều gì trên con đường hay ai đang dẫn dắt ông ta, ông ta vẫn quyết tâm làm như Chúa Giêsu đã căn dặn. Ông ta đã được khen thưởng khi ông ấy bước xuống hồ nước. Ông rửa và được chữa lành ngay lập tức.

Ba cuộc thẩm tra của người Pha-ri-si

⁸Xóm giềng người mù và những kẻ trước kia từng thấy người đi ăn mày đều nói rằng: này có phải là người vẫn ngồi ăn xin đó chăng? ⁹Người thì nói: Ấy là hắn; kẻ lại nói: Không phải, song một người nào giống hắn. Người mù nói rằng: Chính tôi đây. ¹⁰Chúng bèn hỏi người rằng: Tại sao mắt ngươi đã mở được? ¹¹Người trả lời rằng: Người tên gọi là Giêsu kia đã hòa bùn, xúc mắt tôi, và nói tôi rằng: hãy đi đến rửa nơi ao Si-lô-ê. Vậy, tôi đi đến, rửa tại đó, rồi thấy được. ¹²Chúng hỏi rằng: Người ấy ở đâu. Người trả lời rằng: Tôi không biết. ¹³Chúng dẫn người trước đã mù đó đến cùng người Pha-ri-si. ¹⁴Vả, ấy là ngày Sa-bát mà Đức Chúa Giêsu đã hòa bùn và mở mắt cho người đó. ¹⁵Người Pha-ri-si lại hỏi người thế nào được sáng mắt lại. Người rằng: Người ấy rửa vào mắt tôi, tôi rửa rồi thấy được. ¹⁶Có mấy kẻ trong những người Pha-ri-si bèn nói rằng: Người này không phải từ Đức Chúa Trời đến đâu vì không giữ ngày Sa-bát. Nhưng kẻ khác rằng: Một kẻ có tội làm phép lạ như vậy thế nào được? Rồi họ bèn chia phe ra. ¹⁷Bấy giờ chúng hỏi người mù nữa rằng: Còn ngươi, về người đã làm sáng mắt ngươi đó thì ngươi nói làm sao? Người trả lời rằng: Ấy là một đấng tiên tri. ¹⁸Song le, người Giu-đa không tin rằng người ấy trước đã mù mà được sáng lại, cho đến khi gọi cha mẹ người đến. ¹⁹Họ gạn hỏi rằng: Đây có quả thật là con trai các ngươi mà các ngươi nói rằng nó mù từ thuở sanh ra chăng? Thế thì sao bây giờ nó sáng vậy? ²⁰Cha mẹ người trả lời rằng: Chúng tôi nhìn biết là con trai chúng tôi đó đã mù từ thuở sanh ra; ²¹nhưng hiện nay tại làm sao thấy được, thì chúng tôi không rõ. Chúng tôi cũng không biết ai mở mắt nó nữa. Hãy hỏi nó, nó đã đủ tuổi, chính nó sẽ nói cho. ²²Cha mẹ người nói vậy, vì sợ dân Giu-đa; bởi dân Giu-đa đã định rằng hễ ai xưng Đức Chúa Giêsu là Đấng Christ thì phải bị đuổi ra khỏi nhà hội. ²³Ấy vì có đó nên cha mẹ người nói rằng: Nó đã đủ tuổi, hãy hỏi nó. ²⁴Vậy, người Pha-ri-si gọi người trước đã mù một lần nữa, mà nói rằng: Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời, chúng ta biết người đó là kẻ có tội. ²⁵Người trả lời rằng: Tôi chẳng biết người có phải là kẻ có tội chăng, chỉ biết một điều, là tôi đã mù mà bây giờ lại sáng. ²⁶Họ lại hỏi rằng: Người đã làm điều gì cho ngươi? Mở mắt ngươi thế nào? ²⁷Người trả lời rằng: Tôi đã nói với các ông rồi, mà các ông chẳng nghe tôi. Có sao các ông muốn nghe lại lần nữa? Há cũng muốn làm môn đồ người chăng? ²⁸Họ bèn mắng nhiếc người, mà rằng: Ấy, chính ngươi là môn đồ người; còn chúng ta là môn đồ của Môi-se. ²⁹Chúng ta biết Đức Chúa Trời đã phán cùng Môi-se, nhưng người này thì chúng ta chẳng biết bởi đâu đến. ³⁰Người trả lời rằng: Người đã mở mắt tôi, mà các ông chẳng biết người bởi đâu đến, ấy là sự lạ lắm! ³¹Chúng ta vẫn biết Đức Chúa Trời chẳng nhậm lời kẻ có tội, mà nếu ai kính sợ Đức Chúa Trời, làm theo ý muốn Ngài, thì Ngài nhậm lời. ³²Người ta chẳng bao giờ nghe nói có ai mở mắt kẻ mù từ thuở sanh ra. ³³Nếu người này chẳng phải đến từ Đức Chúa Trời, thì không làm gì được hết. ³⁴Chúng trả lời rằng: Cả mình ngươi sanh ra trong tội lỗi, lại muốn dạy dỗ chúng ta sao! Đoạn họ đuổi người ra ngoài. (Giăng 9:8-34).

Tôi chắc chắn rằng ông ấy bắt đầu vui mừng với tất cả những điều ông ấy có thể nhìn thấy lần đầu tiên. Anh em có nghĩ rằng ông ấy tự hỏi khi nhìn lên bầu trời, thảm cỏ xanh và khuôn mặt của những người bạn và những người ông ấy chỉ biết bằng giọng nói? Thật tuyệt vời làm sao khi ông được nhìn thấy vẻ đẹp của sự sáng tạo của Chúa! Phép lạ này sẽ gây ra một sự hỗn loạn cho

tất cả những ai chứng kiến sự kiện này vì nhiều người đã quen biết với người đàn ông này và có lẽ đã nhìn thấy ông ta cầu xin ở cổng.

Nó đã không được lâu trước khi tình hình trở nên ồn ào vì sự chữa lành của ông ta. Niềm vui của ông đã không được phép tiếp tục, các nhà tôn trưởng đã nhanh chóng làm ngắt quãng niềm vui của ông. Ông ta có lẽ cũng được biết đến bởi nhiều người ăn xin tại các cửa thành phố. Khi người ta thấy ông tràn đầy niềm vui lúc được chữa lành, họ muốn biết điều gì đã xảy ra với ông ta, cho những người nào đã từng nghe nói về một ai đó chữa bệnh cho một người mù từ khi sinh ra? Sự chữa lành này đặc biệt quan trọng. Để chữa lành một người sinh ra đã bị mù sẽ không phải thảo luận gì thêm: Họ đã làm thế nào để đối phó với vấn đề tội lỗi? Chúa Giêsu đã chữa lành người mù trước khi sự xảy ra này, nhưng đây là lần đầu tiên một người đàn ông đã được chữa lành người mà đã bị mù từ khí sinh ra. Họ đưa ông ấy đến người Pha-ri-si khi họ nghe nói rằng đó là Chúa Giêsu Người đã thực hiện các phép lạ (v. 13). Có lẽ, những người đã đưa người đàn ông đến gặp người Pha-ri-si đã tự hỏi liệu này là công việc của Đấng Mê-si-a, hoặc có lẽ những người đã mang ông ta được cảm hóa với Chúa Giêsu và muốn chứng minh rằng Chúa Giêsu là người mà Ngài phán Ngài là: Đấng Mê-si-a của Israel.

Tôi tin rằng có nhiều điều kỳ diệu hơn, Tôi tin, hơn là nhìn trực tiếp. Sự chữa lành này là một dấu hiệu cho dân Y-sơ-ra-ên rằng đây thực sự là Đấng Mê-si-a và đó là lý do tại sao Sứ đồ Giăng đi sâu về các chi tiết của phép lạ này và phản ứng theo sau nó. Con cái Israel tin rằng, khi Đấng Mê-si-a sẽ đến, Ngài sẽ hoàn thành ít nhất bốn điều tiên tri về Ngài. Những điều này đã được viết ra trong các tác phẩm của tiên tri Ê-sai:

³ Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run rên! ⁴ Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: “Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi”⁵ Bây giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rống tai. ⁶ Bây giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. (Ê-sai 35:3-6).

Đoạn dẫn trên được cho là nói về Đấng Mê-si-a. Thật rõ ràng khi nói rằng Người này sẽ tự mình trở thành Thiên Chúa (câu 4). Khi Ngài đến, sẽ có bốn điều mà đoạn Kinh thánh này nói rằng Ngài sẽ làm:

- 1) Ngài sẽ mở mắt kẻ mù (câu 5).
- 2) Ngài sẽ chữa tai người điếc (câu 5).
- 3) Người què sẽ được chữa lành (câu 6).
- 4) Người câm sẽ hét lên vui sướng khi có giọng nói trở lại (câu 6).

Dĩ nhiên, Chúa Giêsu đã làm tất cả những điều này và hơn thế nữa trong ba năm truyền giáo ước tính của mình. Sự chữa lành gần đây này là quá nhiều bằng chứng cho những người Pha-ri-si để chịu trách nhiệm. Họ đã không nhìn thấy hoặc chấp nhận Chúa Giêsu là Đấng Mê-si-a. Họ tin rằng Đấng Mê-si-a sẽ là một vị Vua vĩ đại, người sẽ có sức mạnh và vinh quang lớn lao, chứ không phải người khiêm nhường này truyền Kinh thánh bằng cách cưỡi vào thành phố trên một con lừa (Giê-rê-mi 9: 9). Họ không hiểu rằng có hai lần đến của Đấng Mê-si-a: một lần xuất hiện như một sự thay thế để xua đuổi tội lỗi và một lần nữa là một vị Vua chiến binh chính nghĩa sẽ giết tất cả kẻ thù của Ngài. Mặc dù họ có đôi mắt, họ từ chối nhìn thấy sự thật ngay cả khi nó rõ ràng trước

mắt họ. Họ đã nhìn thấy bốn dấu hiệu (phép lạ) trước đây, nhưng bây giờ điều này đã gần gũi và cá nhân và ngay bên trong Jerusalem, thành phố mà họ tuyên bố là lãnh thổ của họ!

Sự mù quáng của những người Pha-ri-si

Những người Pha-ri-si bị mù một cách tâm linh với những gì vừa xảy ra. Rất dễ thấy bởi sự vắng mặt của nó là bất kỳ niềm vui và lời khen ngợi đối với Thiên Chúa cho sự chữa lành của người đàn ông này. Người ta sẽ nghĩ rằng sẽ có một số biểu hiện của cảm xúc, một lễ kỷ niệm, một bữa tiệc, hoặc một cái gì đó. Thậm chí là một lời "Ca ngợi Chúa!" hoặc một lời "Hallelujah!" sẽ đúng lúc! Thay vào đó, đã có tranh cãi tôn giáo, tranh luận và điều tra. Đối với họ, sự giải thích cứng nhắc của họ về Luật đã ngăn họ nhìn thấy bất kỳ hành động tốt nào được thực hiện trong ngày Sa-bát. Chúa Giêsu đã phá vỡ sự giải thích nghiêm ngặt của họ bằng các hành vi sau:

- 1) Ngài làm đất sét vào ngày Sa-bát. Trộn nước bọt với bụi bần được cơ sở cầm quyền coi là nhào nặn, mà theo họ, được tạo làm việc trong ngày Sa-bát.
- 2) Cầm chữa lành vào ngày Sa-bát. Chỉ khi một cuộc sống của người gặp nguy hiểm thực sự, người ta mới có thể chữa lành ngày Sa-bát.

Họ nhanh chóng kết luận rằng sự chữa lành này không thể xảy ra, vì ý kiến của họ là Chúa Giêsu là một tội nhân vì Ngài đã phá vỡ sự giải thích của họ về Luật. Phải có một số lời giải thích khác. Trước hết, họ cố gắng giải thích điều đó bằng cách nói rằng đó không phải là người đàn ông sinh ra bị mù. **“Người mù nói rằng, Chính tôi đây” (câu 9)**. Họ muốn một lời giải thích cho những gì đã xảy ra, có lẽ nghĩ rằng đây hoàn toàn là một trò lừa đảo lớn. Trong phản ứng của mình, người đàn ông là một ví dụ tuyệt vời cho chúng ta. Ông ta có thể không thể kết hợp tất cả lại với nhau về mặt thần học, nhưng ông ta đã làm chứng cho những gì ông ta biết và đã trải qua và yên tâm với kết quả của hành động của mình, đến những gì có thể. Ông ta chỉ chia sẻ câu chuyện về những gì đã xảy ra với mình. Chúng ta có thể không tranh luận với mọi người về sức mạnh của Tin Mừng, nhưng chúng ta có thể chia sẻ câu chuyện về những gì đã xảy ra với chúng ta. Nó thường là một câu chuyện cá nhân chân thành sẽ nán lại với mọi người và mở lòng với sự thật, bởi vì, nếu anh em biết Chúa Kitô, câu chuyện của anh em sẽ rất hấp dẫn và có thể vượt qua những tranh luận về trí tuệ hoặc bóng tối tâm linh. Trong một lời chứng cá nhân, tình yêu và quyền năng của Thiên Chúa được tiết lộ.

Câu hỏi 4) Anh em nghĩ cuộc sống của người đàn ông này có thể đã thay đổi như thế nào từ thời điểm này trở đi, ngoài trạng thái thể chất của ông ta? Những vấn đề nào anh em nghĩ điều này có thể đã đặt ra cho những người khác trong cộng đồng?

Những người Pha-ri-si đặt câu hỏi cho cha mẹ của người đàn ông về sự chữa lành của ông ta. Họ không thể tin rằng ông ta đã bị mù từ khi sinh ra. **“Họ gạn hỏi rằng: Đây có quả thật là con trai các người?” (câu 19)**. Giảng đã thêm một ghi chú bên lề để giúp chúng ta hiểu lý do tại sao cha mẹ đã thừa nhận ông ta là con trai của họ, nhưng không thêm bất kỳ chi tiết nào về những gì đã xảy ra: **“Cha mẹ người nói vậy, vì sợ dân Giu-đa; bởi dân Giu-đa đã định rằng hễ ai xưng Đức Chúa Giêsu là Đấng Christ thì phải bị đuổi ra khỏi nhà hội.”** **“Ấy vì có đó nên cha mẹ người nói rằng: Nó đã đủ tuổi, hãy hỏi nó.” (câu 22-23)**. Chủ đề cơ bản trong câu chuyện này là về những người Pha-ri-si sử dụng các mối đe dọa và đe dọa chống lại bất cứ ai đặt niềm tin và niềm tin của họ vào Chúa Jesus là Đấng cứu thế. Nhiều người trong chúng ta sống ở các quốc gia phương Tây không thể

hiểu được ý nghĩa của một người Do Thái trong nền văn hóa thế kỷ thứ nhất đó là gì khi bị loại khỏi hội đường. Sự tuyệt thông này có nghĩa là những người Do Thái khác hoàn toàn không liên kết với họ. Tuy nhiên, thông tin còn hơn thế nữa, vì nếu anh em không tuân theo sự ủy thác của những người lớn tuổi cầm quyền, tài sản của anh em có thể bị lấy mất: **“Ông ta sẽ bị tịch thu gia sản và bị loại ra khỏi cộng đồng của những tù binh hồi hương”**. (Ê-xơ-ra 10: 8). Mọi thứ đều xoay quanh mạng lưới xã hội Do Thái, với hội đường chỉ là một phần của nó. Nó có nghĩa là một sự tôn tại cô đơn. Cha mẹ của người đàn ông mù không muốn đến đó; họ nói, **“Nó đã đủ tuổi, hãy hỏi nó”** (câu 23).

Họ đấu tranh để xây dựng các tình huống của họ chống lại Chúa Giê-su, nhưng người đàn ông được chữa lành sẽ không bị đe dọa hoặc lùi bước. Họ triệu tập ông ta một lần nữa và nói,

“Họ nói rằng: Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời,” “Chúng ta biết người đó là kẻ có tội”.²⁵ Người trả lời rằng: “Tôi chẳng biết người có phải là kẻ có tội chẳng, chỉ biết một điều, là tôi đã mù mà bây giờ lại sáng!” (Giăng 9:24-25).

Trao vinh quang tới Chúa là một biểu hiện được sử dụng trong kiểm tra chéo. “Hãy nói với chúng tôi sự thật”, họ đã nói. “Có lương tâm trong sạch trước mặt Chúa”. Tuy nhiên, người đàn ông này không bị đe dọa trong một chút nào. Ông ta không quan tâm nếu bản thân mình bị trục xuất; ông đã trải qua những điều tồi tệ hơn nhiều trong cuộc đời mù quáng. Chúng ta thấy nơi ông có một trái tim như vậy cho sự thật và cho Người đã chữa lành ông ta. Ông sẽ trung thành để chia sẻ những gì đã xảy ra và không lùi bước. **“Người đã làm điều gì cho người?”** họ nói rằng. Người đàn ông được chữa lành nhìn thấy thông qua toàn bộ điều tra giả mạo của họ. Họ không muốn sự thật; họ đã cố gắng phá hủy lời khai của ông ta.

Người trả lời rằng: “Tôi đã nói với các ông rồi, mà các ông chẳng nghe tôi. Có sao các ông muốn nghe lại lần nữa? Há cũng muốn làm môn đồ người chẳng?” (câu 27).

Ở đây người đàn ông đưa ra quyết định của mình và có lập trường của mình. Đây là nơi tôi thuộc về! Với từ ngữ **“cũng,”** ông ta nói rằng ông ta sẽ là môn đệ. Ông nói, “Tôi sẽ là môn đệ của Đức Chúa Kitô! Anh em cũng sẽ là môn đệ của Ngài chứ? Với sự giận dữ vô cùng, những người Pha-ri-si kêu gọi ông ta để chửi rửa và cấm ông khỏi hội đường. Những lời nguyên này là những lời được nói ra bất cứ khi nào bất cứ ai đã rời đi theo Luật Môi-se (Phục truyền luật lệ ký 11:28). Họ không chỉ đơn thuần là chửi rửa người đàn ông này; họ đã chính thức từ chối ông từ cộng đồng. Từ thời điểm này trở đi, một người đàn ông đã thương xót những người khác trong cộng đồng vì kế sinh nhai của anh ta sẽ không còn có thể sống theo cách đó. Câu chuyện của ông ta cùng với lời tuyên bố, có lẽ là một tuyên bố tốn kém để thực hiện, nhưng ông ấy không thể phủ nhận những gì đã xảy ra với mình. Ông ta nói sự thật. Khi Thiên Chúa ngăn chặn cuộc sống của chúng ta, và chúng ta có một cuộc gặp gỡ với Ngài, đó chỉ là khởi đầu. Cuộc sống của người đàn ông này là thay đổi theo cách mà ông ta không thể tưởng tượng được khi mù đó được đặt lên mắt ông ta.

Hai kiểu người mù

³⁵ Đức Chúa Giê-su nghe họ đã đuổi người ra và Ngài có gặp người, bèn phán hỏi rằng: **Người có tin đến Con Đức Chúa Trời chẳng?** ³⁶ Người thưa rằng: **Thưa Chúa người là ai hầu cho tôi tin đến?** ³⁷ Đức Chúa Giê-su phán rằng: **Người đã thấy người và ấy là chính**

người đang nói cùng người. ³⁸ Người thưa rằng: Lạy Chúa, tôi tin; bèn sấp mình xuống trước mặt Ngài. ³⁹ Đức Chúa Giêsu bèn phán rằng: Ta đã đến thế gian để làm sự phán xét này: Hễ ai chẳng thấy, thì thấy; còn ai thấy, lại hóa mù. ⁴⁰ Mấy người Pha-ri-si bên cạnh Ngài nghe điều đó, thì nói với Ngài rằng: Còn chúng ta cũng là kẻ mù chẳng? ⁴¹ Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Nếu các người là kẻ mù, thì không có tội lỗi chi hết; nhưng vì các người nói rằng: Chúng ta thấy, nên tội lỗi các người vẫn còn lại. (Giăng 9:35-41).

Tôi yêu cách mà Chúa lôi kéo ông ấy vào! Điều đó rất giống Chúa, Người chăn cừu của chúng ta. Khi người đàn ông bị vớt bỏ khỏi mối tương giao, Chúa đã đi tìm ông ta và tìm thấy ông ta. Chúa Giêsu đã đưa ông ta vào mối tương giao với chính mình. Ngài chăm sóc con chiên lạc của Ngài đã đi lạc khỏi đàn. “Người có tin đến Con Đức Chúa Trời chẳng? Đức Chúa Giêsu bèn phán hỏi. Những từ ngữ, “*Con Đức Chúa Trời*” chỉ là một thuật ngữ Messia dành cho Người nên đến, lần đầu tiên được đề cập trong Sách Đa-ni-ên (Đa-ni-ên 7:13). Phiên bản King James của Anh tái hiện nó theo cách này: “Anh em có tin vào Con của Đức Chúa Trời không? Chúa phán rằng Ta đã đến thế gian để làm sự phán xét này: Hễ ai chẳng thấy, thì thấy; còn ai thấy, lại hóa mù (câu 39). Mỗi cuộc gặp gỡ mà chúng ta có với con người của Chúa Giêsu hoặc đẩy chúng ta đến gần Ngài hơn hoặc đẩy chúng ta đi xa hơn.

Lưu ý sự tiến triển của đức tin người đàn ông này. Trước hết, quan điểm của ông về Chúa Giêsu có phần xa vời, tức là “**một người tên là Giêsu**” (câu 11). Tuy nhiên, khi nói sâu hơn về sự mặc khải về Chúa Giêsu là ai, ông đã gọi Chúa Giêsu là “**một nhà tiên tri**” (câu 17). Hơn nữa vào cuối cuộc gặp gỡ của mình, ông nói; “**thưa Chúa, Tôi tin,**” và **rời thờ lạy Ngài** (câu 38).

Ở đầu kia của quang phổ, tức là với những người có trái tim khép kín và không tin, họ trở nên mù quáng về mặt tâm linh. Câu trả lời cho Chúa Giêsu là, “**Chúng tôi cũng mù cả sao?**” (câu 40). Họ đang mong đợi từ “không” có Chúa từ Chúa, nhưng họ đã không nhận được điều đó! Họ đã bị mù tâm linh! Không có ai mù quáng như những người từ chối nhìn thấy. Nhiều người sợ phải nhìn vào sự thật vì họ biết rằng sự thật sẽ thay đổi cuộc sống của họ, vì vậy họ từ chối lắng nghe và cân nhắc những sự thật được trình bày cho họ. Khi các cá nhân ngoan cố từ chối nhìn thấy sự thật của Chúa Giêsu, tức là Ngài là ai và những gì Ngài đã làm cho họ, họ càng trở nên cố thủ trong tội lỗi của họ, và tội lỗi của họ vẫn còn. Chúa sẽ chịu trách nhiệm trong Ngày phán xét tất cả những người biết sự thật và vẫn kiên quyết chống lại điều đó. Những người Pha-ri-si này mù quáng trước những điều thuộc linh, mặc dù họ tin rằng họ là những người thuộc linh nhất trong cộng đồng.

Khi quyền năng của Thiên Chúa được tiết lộ, anh em sẽ thường thấy một thách thức trực tiếp và một cuộc đấu tranh. Sự chữa lành đáng kinh ngạc của người đàn ông bị mù này sẽ ngay lập tức đặt ra một câu hỏi cho những người tin vào những gì họ nhìn thấy. Họ sẽ đứng với người mù này và tin rằng Chúa thực sự đã chữa lành cho ông ta, hay họ sẽ xa lánh ông ta và tự mình đồng ý với những người Pha-ri-si? Một lần nữa, Chúa Giêsu đưa ánh sáng của Ngài vào một tình huống và phơi bày bóng tối trong trái tim của những người chống lại Ngài. Chính những hành động của Ngài đã đặt ra một câu hỏi mà mỗi chúng ta phải trả lời: chúng ta vì Ngài hay chống lại Ngài? Anh em liên kết với ai? Anh em sẽ cứng đầu, hay anh em sẽ cho phép mình bị lôi cuốn vào Ánh sáng của Chúa Kitô? Xin cầu nguyện rằng Chúa sẽ ban cho anh em một trái tim nhạy bén, nhạy cảm để bước đi trong sự hiểu biết và sự thật của Chúa Kitô.

Cầu nguyện: Thưa Cha, xin hãy để mắt chúng con mở ra sự thật như được tìm thấy trong Lời của Cha. Xin hãy cho con một tinh thần nhạy bén để đáp lại Cha giống như người đàn ông bị mù này. Cha đủ yêu thương để bước vào cuộc người đàn ông này và thay đổi cuộc đời ấy mãi mãi. Xin hãy giúp con cởi mở với Ngài và trung thành với Ngài cũng như người đàn ông này. Amen!

Keith Thomas

Email Address: keiththomas@groupbiblestudy.com

Website: www.groupbiblestudy.com